

Số: **532**/BC-CCTTBVTV      Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **01** tháng 7 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**Tiến độ sản xuất cây trồng tháng 6 năm 2021**

**I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT CÂY TRỒNG THÁNG 6**

**1. Cây rau**

- Tổng diện tích canh tác rau trên địa bàn Thành phố là 3.517 ha. Trong đó, diện tích rau công nghệ cao là 440,6 ha; diện tích rau tập trung ở các huyện Củ Chi 2.004 ha, Bình Chánh 639 ha, Hóc Môn 430 ha.

- Diện tích gieo trồng rau trong tháng 6 là 1.988 ha, năng suất ước đạt 28,9 tấn/ha. Trong đó, diện tích gieo trồng chủ yếu tại huyện Củ Chi 960 ha, Bình Chánh 480 ha, Hóc Môn 310 ha, Quận 12: 150 ha, Thủ Đức 25 ha, các quận huyện khác 63 ha.

- Lũy tiến diện tích gieo trồng rau tính từ đầu năm đến nay là 9.774 ha. Trong đó, diện tích gieo trồng tại huyện Củ Chi là 4.748,8 ha, Bình Chánh 2.013,3 ha, Hóc Môn 1.667,7 ha, Quận 12: 886,2 ha, Thủ Đức 165 ha, các quận huyện khác 293 ha.

**2. Hoa lan, cây kiểng**

Diện tích hoa, cây kiểng tính từ đầu năm đến nay là 2.119 ha. Trong đó, diện tích hoa mai: 764 ha (diện tích mai Bình Lợi: 550 ha), diện tích hoa lan: 370 ha, diện tích gieo trồng hoa nền: 395 ha và diện tích kiểng - bonsai: 590 ha.

**3. Cây lúa**

- Diện tích lúa vụ Đông Xuân 2020 - 2021 đã xuống giống 4.886 ha, tập trung chủ yếu tại huyện Củ Chi 3.867 ha, Hóc Môn 964 ha và quận Bình Tân 55 ha. Diện tích lúa hiện nay đã thu hoạch xong.

- Diện tích lúa vụ Hè Thu 2021 đã xuống giống 5.312 ha, trong đó tập trung chủ yếu tại huyện Củ Chi 3.059 ha, Hóc Môn 522 ha, Bình Chánh 1.582 ha, Bình Tân 100 ha, Thủ Đức 24 ha, Cần Giờ 25 ha. Diện tích lúa hiện nay tập trung giai đoạn mạ 154 ha, đẻ nhánh 1.767 ha, làm đòng 1.466 ha, 1.457 ha trổ, 443 ha chín và 25 ha thu hoạch.

#### 4. Cây trồng khác

Diện tích cỏ thức ăn gia súc 4.331 ha; diện tích cây cao su: 1.900 ha; diện tích cây mía: 173 ha; diện tích cây ăn trái: 5.600 ha (cây xoài: 1.149,2 ha).

## II. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT THÁNG 7

### 1. Dự báo tình hình thời tiết tháng 7

- Gió mùa Tây Nam chi phối thời tiết khu vực hầu hết có cường độ trung bình. Rãnh áp thấp xích đạo hoạt động ở khoảng 5-10 độ vĩ bắc, nâng trục lên phía bắc trong tuần giữa tháng. Thời tiết trong tháng phổ biến có mưa rào và dông rải rác. Trong mưa dông có khả năng xảy ra các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như lốc, sét, gió giật, mưa lớn cục bộ.

- Lượng mưa: Tổng lượng mưa hầu hết thấp hơn trung bình nhiều năm khoảng 5 - 15%. Riêng trong tuần giữa tháng, một vài nơi có mưa nhiều với lượng mưa lớn hơn trung bình nhiều năm cùng thời kỳ.

- Nhiệt độ: dao động từ 28 - 29°C, cao hơn trung bình nhiều năm phổ biến 0,4 - 0,7°C.

### 2. Kế hoạch sản xuất tháng 7

Diện tích cây rau thực hiện gieo trồng trong tháng 7 dự kiến là 1.376 ha. Trong đó, tập trung chủ yếu tại huyện Củ Chi: 696 ha, huyện Bình Chánh: 260 ha, huyện Hóc Môn: 210 ha, Quận 12: 100 ha, quận huyện khác 90 ha.

## III. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ

- Giống cây trồng:

+ Giống rau: khuyến cáo sử dụng các giống trong danh sách giống cây trồng khuyến cáo sử dụng trên địa bàn thành phố (*Phụ lục đính kèm*).

+ Cây lúa: hiện nay trên địa bàn đang sử dụng các giống lúa chủ lực OM 4900, OM 6976, OM 5451, Đài Thơm 8, OM7347...

- Sử dụng phân bón: sử dụng bón phân cân đối có tác dụng ổn định và cải thiện độ phì nhiêu của đất, bảo vệ đất chống rửa trôi, xói mòn. Đồng thời, tăng năng suất cây trồng, nâng cao hiệu quả của phân bón đảm bảo phẩm chất của nông sản.

- Thực hiện các biện pháp tiết kiệm nguồn nước tưới để phòng hiện tượng khô hạn kéo dài. Tăng cường các biện pháp sử dụng nước tiết kiệm và áp dụng các biện pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

- Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong danh mục được phép sử dụng tại Việt Nam và sử dụng theo nguyên tắc 4 đúng (tham khảo Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng tại Việt Nam ban hành kèm Thông

tư số 10/2020/TT-BNNPTNT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Tăng cường theo dõi phòng trừ sâu bệnh hại trên các loại cây trồng để có biện pháp quản lý phù hợp.

- Đề nghị các Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện, quận thường xuyên theo dõi và cập nhật số liệu quan trắc dự báo thủy văn, ảnh hưởng của hạn, thiếu nước, độ mặn trên các sông trên địa bàn để thông tin đến người dân đồng thời hướng dẫn người dân thực hiện các giải pháp trồng trọt thích ứng với tình hình hạn hán trên địa bàn Thành phố./.

**Nơi nhận:**

- Phòng KHTC-Sở NNPTNT;
- BLĐ Chi Cục;
- Phòng TT, Phòng BVTV;
- Trạm TTBVTV Quận, Huyện (email);
- Lưu: VT,TT.V(5).

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



**Lê Quang Lộc**

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT**



Phụ lục

**DANH SÁCH CÁC GIỐNG KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

(Đính kèm Báo cáo số **582** BC-CCTTBVTV ngày **01** tháng 7 năm 2021 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)

| STT               | Tên giống                | Nguồn gốc                                   | Đặc tính giống   | Thời vụ khuyến cáo | Vùng khuyến cáo sử dụng   |
|-------------------|--------------------------|---|--|--------------------|---|
| <b>I. Khổ qua</b> |                          |   |  |                    |   |
| 1                 | U23                      | Công ty TNHH SX TM Chánh Nông               | Ra hoa 27 NST, thu hoạch 36 NST, trái màu xanh vừa, trái trung bình, gai nờ, vai nờ; dài 15,39 cm, đường kính 4,86 cm, dày thịt 0,96 cm, trọng lượng 130 – 150,4 g/trái, năng suất 24,8 -28,3 tấn/ha.  | Hè Thu, Thu Đông   | Thử nghiệm xã Tân Nhựt, Tân Thạnh Đông<br>Khuyến cáo sản xuất huyện Bình Chánh, Củ Chi  |
| 2                 | Rio 35                   | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Nhiệt đới | Thời gian ra hoa 25 ngày sau gieo, thu hoạch lần đầu 35 ngày sau gieo, trọng lượng trung bình quả 143,4 g, dài quả 14,2 cm, đường kính quả 4,9 cm, dày thịt 0,9 cm, quả xanh, trái ngắn gai nờ to và bóng. Năng suất 28,0-33 tấn/ha, tỷ lệ quả thương phẩm đạt trên 75%.   | Cả năm             | Thử nghiệm tại xã Tân Thông Hội, Tân Thạnh Đông, Xuân Thới Thượng, Tân Phú Trung, Nhuận Đức;<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn của huyện Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh |
| 3                 | Khổ qua lai NT3006       | Công ty Phù Sa                              | Khả năng phân nhánh trung bình, chiều cao phân nhánh 9,8cm, kháng rầy trung bình, quả màu xanh vừa, tròn ngắn, gia đều nờ to bóng, dài quả 15,2 cm, đường kính 5,2 cm, dày thịt 9-10,7 mm, trọng lượng quả 145 g, năng suất 18,4 -31 tấn/ha (tuỳ mùa vụ và đất đai)  | Cả năm             | Thử nghiệm tại xã Thái Mỹ, Xuân Thới Thượng.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Hóc Môn, Củ Chi.  |
| 4                 | Rio 35                   | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Nhiệt đới | Thời gian ra hoa 25 ngày sau gieo, thu hoạch lần đầu 35 ngày sau gieo, trọng lượng trung bình quả 143,4 g, dài quả 14,2 cm, đường kính quả 4,9 cm, dày thịt 0,9 cm, quả xanh, trái ngắn gai nờ to và bóng. Năng suất 28,0-33 tấn/ha, tỷ lệ quả thương phẩm đạt trên 75%.   | Cả năm             | Thử nghiệm tại xã Tân Thông Hội, Tân Thạnh Đông, Xuân Thới Thượng, Tân Phú Trung, Nhuận Đức;<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn của huyện Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh |
| 5                 | Khổ qua lai F1 ANNOVA 27 | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Nhiệt đới | Kháng rầy trung bình, khả năng phân nhánh mạnh, độ che phủ giàn ở 30 NST:78%, chiều cao nhánh 5,4 cm, chiều cao đóng trái 41,1cm. Dạng quả đồng đều khá cao, màu xanh nhạt, thon dài, gai nờ và bóng, dài quả 17,4-18,8 cm, đường kính quả 5,3 cm, dày thịt 12 mm, trọng lượng quả 140 g, tỉ lệ trái nguyên 92,8%, năng suất 22-41,8 tấn/ha (tuỳ mùa vụ và đất đai). | Cả năm             | Thử nghiệm tại xã Thái Mỹ, Tân Nhựt, Xuân Thới Thượng.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Hóc Môn, Củ Chi, Bình Chánh.  |

| <b>2. Dưa leo</b> |                                 |   |   |           |  |
|-------------------|---------------------------------|---|---|-----------|--|
| 1                 | CN 947                          | Công ty TNHH SX TM Chánh Nông               | Thời gian ra hoa 25 -33 ngày sau gieo, thu hoạch 30 - 40 ngày sau gieo, quả xanh vừa, thịt giòn ngọt, trọng lượng quả 161.1 g, chiều dài quả 18 cm, đường kính 3.7 cm, dày thịt quả 0,9 cm, năng suất 23,5 - 25,6 tấn/ha.   | Đông Xuân | Thử nghiệm tại xã Xuân Thới Thượng, Thái Mỹ.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi, Hóc Môn.                   |
| 2                 | Vigo                            | Công ty TNHH TM Đại Địa                     | Thời gian ra hoa 28 ngày sau gieo, thu hoạch 35 ngày sau gieo, trái màu xanh đậm, có nhiều phần, giòn ngọt, trọng lượng quả 158 - 270,2 g, chiều dài quả 15,9 - 18 cm, đường kính 3,6 cm, dày thịt quả 1,1 cm, năng suất 24 tấn/ha, tỷ lệ quả thương phẩm 93,2 %. | Cả năm    | Thử nghiệm tại xã Xuân Thới Thượng, Thái Mỹ, Trung Lập Thượng.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Hóc Môn, Củ Chi. |
| 3                 | Spider 1.8                      | Công ty Phù Sa                              | Thời gian ra hoa 28 -35 ngày sau gieo, thu hoạch 35 -40 ngày sau gieo, quả xanh vừa, thịt giòn ngọt, trọng lượng quả 161.7 g, chiều dài quả 17,3 cm, đường kính 3,8 cm, dày thịt quả 0,9 cm, năng suất 36,4 tấn/ha.   | Thu Đông  | Thử nghiệm tại xã Tân Nhựt.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Bình Chánh.   |
| 4                 | Dưa leo lai F1 HN 980           | Công ty TNHH TM Hưng Nông                   | Thời gian ra hoa 25 ngày sau gieo, thu hoạch 35 ngày sau gieo, trái màu xanh - xanh đậm, phần trung bình, giòn ngọt, trọng lượng quả 155,2 g, chiều dài quả 15,7 cm, đường kính 3,9 cm, dày thịt quả 0,8 cm, năng suất 30,1 tấn/ha.                               | Thu Đông  | Thử nghiệm tại xã Trung Lập Thượng.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi.                                     |
| 5                 | TN678                           | Công ty TNHH TM Trang Nông                  | Thời gian ra hoa 28 ngày sau gieo, thu hoạch 35 ngày sau gieo, xanh, trái màu xanh hơi đậm, có phần, giòn, trọng lượng quả 120,3g, chiều dài quả 14,7cm, đường kính 3,5cm, dày thịt quả 8,2 mm, năng suất 26,9 tấn/ha.  | Thu Đông  | Thử nghiệm tại xã Tân Thạnh Đông.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi.                                       |
| 6                 | TN123                           | Công ty TNHH TM Trang Nông                  | Thời gian ra hoa 28 ngày sau gieo, thu hoạch 35 ngày sau gieo, trái màu xanh hơi đậm, ít phần, không giòn, trọng lượng quả 113,3g, chiều dài quả 13,7cm, đường kính 3,6cm, dày thịt quả 7,9 mm, năng suất 26,7 tấn/ha.  | Thu Đông  | Thử nghiệm tại xã Tân Thạnh Đông.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi.                                       |
| <b>3. Bí đao</b>  |                                 |   |   |           |  |
| 1                 | Bí đao chanh lá sẻ F1 CN507 mới | Công ty TNHH SX TM Chánh Nông               | Sinh trưởng và phát triển tốt, kháng sâu bệnh, nảy mầm 89%, Thời gian ra hoa 32 NSG, thu hoạch 40 NSG, quả thon màu xanh, trọng lượng quả 350-500g, dài quả 21,2cm, đường kính 6,2cm, dày thịt 1,6 cm, năng suất 28,8-33,7 tấn/ha.                                | Đông Xuân | Thử nghiệm tại xã Nhuận Đức, Tân Thạnh Đông.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi.                            |
| 2                 | Bí đao chanh lai VR34           | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Nhiệt đới | Thời gian ra hoa 32 NSG, thu hoạch 45 NSG, quả thon màu xanh, trọng lượng quả 363,1-408g, dài quả 18-19,3cm, đường kính 5,2cm, dày thịt 1,4 cm, năng suất 27-33,9 tấn/ha.   | Đông Xuân | Thử nghiệm tại xã Nhuận Đức, Tân Thạnh Đông.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi.                            |

|   |                              |                                     |  |                     |   |
|---|------------------------------|-------------------------------------|--|---------------------|---|
| 3 | Bí đao<br>chanh lai<br>VK163 | Công ty TNHH TM<br>Hung Nông        | Sinh trưởng tốt, Thời gian ra hoa 32 NSG, thu hoạch 45 NSG, quả<br>thon màu xanh, trọng lượng quả 348,5g, dài quả 17,8cm, đường<br>kính 5.2 cm, dày thịt 1,4 cm, năng suất 34,1 tấn/ha.  | Đồng Xuân           | Thử nghiệm tại xã Nhuận Đức.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ<br>Chi.  |
| 4 | Rồng đỏ 171                  | Công ty Vạn Phát                    | Thời gian ra hoa 42-47 NSG, thu hoạch 53 NSG, quả ngắn màu<br>xanh trung bình, thịt quả chắc, trọng lượng quả 404g, dài quả<br>17,5cm, đường kính 5,8cm, dày thịt 1,5 cm, năng suất 32,9 tấn/ha.   | Hè Thu<br>Thu Đông  | Thử nghiệm tại xã Tân Nhựt, Trung Lập<br>Thượng, Thái Mỹ, Thông Tân Hội.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Hóc<br>Môn, Củ Chi. |
| 5 | Navi 79                      | Công ty TNHH<br>ĐT&PT Thuận<br>Hung | Thời gian ra hoa 42-47 NSG, thu hoạch 53 NSG, quả ngắn màu<br>xanh đậm, thịt quả chắc, trọng lượng quả 439,6g, dài quả 19,6cm,<br>đường kính 6cm, dày thịt 1,4 cm, năng suất 29,4 tấn/ha.  | Hè Thu<br>Thu Đông  | Thử nghiệm tại xã Tân Nhựt, Trung Lập<br>Thượng, Thái Mỹ, Thông Tân Hội.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Hóc<br>Môn, Củ Chi. |
| 6 | Safia 269                    | Công ty Tân Hiệp<br>Thành           | Ra hoa 40- 48 NSG, thu hoạch 45-55 NSG, độ sai trái trung bình,<br>trái màu xanh vừa, chám bông, quả cân đối, lông cứng thịt chắc,<br>dài trái 18,2-21,5cm; đường kính 5,57- 6,4 cm ; dày thịt 1,26-<br>1,5cm, trọng lượng 384,8 – 505,8g/trái; năng suất 25,3-38,6<br>tấn/ha. | Xuân Hè<br>Thu Đông | Thử nghiệm xã Tân Phú Trung, Tân Nhựt<br>Khuyến cáo sản xuất huyện Củ Chi, Bình<br>Chánh  |

#### 4. Mướp

|   |                               |   |  |                      |   |
|---|-------------------------------|---|--|----------------------|---|
| 1 | Mướp<br>hương lai F1<br>SL*1  | Công ty TNHH<br>ĐT&PT<br>Thuận Hung               | Sinh trưởng mạnh, thu hoạch kéo dài, thời gian ra hoa 38 NSG,<br>thu hoạch 43 NSG, dạng quả đẹp, thốn ngắn màu xanh, quả<br>chắc, trọng lượng quả 181,2g, dài quả 23,7cm, đường kính quả<br>3,9cm, chiều dày thịt quả 1,3cm, tỷ lệ trái đồng dạng cao, năng<br>suất 40,2 tấn/ha. | Thu Đông             | Thử nghiệm tại xã Tân Thông Hội.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ<br>Chi.                      |
| 2 | Mướp khía<br>lai F1 Zecca 127 | Công ty Cổ phần<br>Đầu tư Phát triển<br>Nhiệt Đới | Thời gian ra hoa 32 NSG, thu hoạch 35- 37 NSG, màu xanh nhạt,<br>đầu nhỏ đuôi to, khía cạn, ruột đặc, ngọt, tỷ lệ loại 1 đạt 96,4%.<br>Trọng lượng quả 175,4- 185,2g, chiều dài quả 24,5- 25,8 cm,<br>đường kính 4,4 cm, dày thịt quả 0,6 cm, năng suất 15,9 - 30,1<br>tấn/ha.   | Xuân hè,<br>Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Thông Hội, Trung<br>Lập Thượng.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ<br>Chi. |
| 3 | TN 308                        | Công ty TNHH TM<br>Trang Nông                     | Thời gian ra hoa 26 NSG, thu hoạch 36 NSG, dài trái trung bình,<br>vỏ xanh trái cứng. Trọng lượng quả 230,1g, chiều dài quả 30 cm,<br>đường kính 4,3 cm, dày thịt quả 0,7 cm, năng suất 31,4 tấn/ha.   | Thu Đông             | Thử nghiệm tại xã Trung Lập Thượng,<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ<br>Chi.                   |

#### 5. Bầu

|   |                   |                                  |   |          |  |
|---|-------------------|----------------------------------|---|----------|--|
| 1 | Bầu sao lai<br>CN | Công ty TNHH SX<br>TM Chánh Nông | Thời gian ra hoa 38 NSG, thu hoạch 46 NSG, quả thon dài màu<br>xanh, đốm bông nhạt, trọng lượng quả 710,9g, dài quả 28,0cm,<br>đường kính 6,4cm, dày thịt 1,2 cm, ruột đặc, năng suất 35,9- 48<br>tấn/ha. | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Thông Hội, Nhuận<br>Đức.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ<br>Chi. |
|---|-------------------|----------------------------------|---|----------|--|

|                    |                             |  |   |          |  |
|--------------------|-----------------------------|--|---|----------|--|
| 2                  | Bầu sao lai<br>Trầm ngư 16  | Công ty TNHH<br>hạt giống<br>Tân Lộc Phát            | Thời gian ra hoa 38 NSG, thu hoạch 46 NSG, quả thon dài màu xanh, đốm bông nhạt, trọng lượng quả 755,1g, dài quả 27,0cm, đường kính 6,2cm, dày thịt 1,3 cm, ruột đặc, năng suất 39,1 - 52 tấn/ha.   | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Thông Hội, Nhuận Đức.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. |
| 3                  | Bầu sao lai<br>Batto 447    | Công ty cổ<br>phần Đầu tư<br>Phát triển<br>Nhiệt đới | Thời gian ra hoa 38 NSG, thu hoạch 48 NSG, quả thon dài màu xanh, đốm bông nhạt, trọng lượng quả 675,6 g, dài quả 28,7cm, đường kính 5,9 cm, dày thịt 1,3 cm, ruột đặc, năng suất 37,1 - 46 tấn/ha. | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Thông Hội, Nhuận Đức.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi. |
| 4                  | Vino 246                    | Công ty Việt Nông                                    | Thời gian ra hoa 49 NSG, thu hoạch 55 NSG, quả ngắn, màu xanh trung bình, đặc ruột, trọng lượng quả 562 g, dài quả 19,7cm, đường kính 6,5cm, dày thịt 1,2 cm, năng suất 26,8 tấn/ha.                | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Tân Thạnh Đông.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi.           |
| 5                  | Bầu lai F1<br>H&V           | Công ty H&V  | Thời gian ra hoa 47 NSG, thu hoạch 55 NSG, quả ngắn, màu xanh trung bình, đặc ruột, trọng lượng quả 446 g, dài quả 16,8cm, đường kính 6,5cm, dày thịt 1,2 cm, năng suất 26,1 tấn/ha.                | Thu Đông | Thử nghiệm tại xã Nhuận Đức.<br>Khuyến cáo sử dụng trên địa bàn huyện Củ Chi.                |
| <b>6. Bí ăn nụ</b> |                             |  |   |          |  |
| 1                  | Bí đỏ siêu nụ<br>Lucky seed | Công ty Lucky seeds                                  | Cây phát triển nhanh, thân ồm, phân ngọn nhiều, ra hoa cái, hoa đực liên tục. Năng suất 5,7 tấn/ha, bắt đầu ra hoa đực vào 20 NSG, hoa cái xuất hiện 35 NSG.  | Hè Thu   | Khuyến cáo sử dụng trong nhà kính  |
| 2                  | Bí nụ Gita 33               | Công ty TNHH TM<br>Trang Nông                        | Cây ra hoa thưa, nụ ít nhưng to ở giai đoạn đầu, nhiều hoa nụ ở giai đoạn sau. Năng suất 6 tấn/ha, bắt đầu ra hoa đực vào 30 NSG, hoa cái xuất hiện 37 NSG.   | Hè Thu   | Khuyến cáo sử dụng trong nhà kính  |

**CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT**